HAI MƯƠI MÙA XUÂN NHÌN LẠI VÀ VƯƠN TỚI

VIỆN NGHIÊN CỨU TÔN GIÁO mà tiền thân là Ban Nghiên cứu khoa học về tôn giáo được thành lập vào mùa xuân năm 1991, đến mùa xuân này Viện tròn 20 mùa xuân. ở tuổi 20 tràn căng sự sống, nhân 20 năm thành lập, Viện thấy cần thiết nhìn nhận đánh giá những thành tựu đạt được để tự hào đi lên trong thời kỳ mới.

Ra đời và được đắm mình trong công cuộc đổi mới toàn diện của Đảng ta trong đó có đổi mới về đường lối, chính sách về tôn giáo được thể hiện qua Nghị quyết 24/TW (16-10-1990) *về công tác tôn giáo trong tình hình mới* đã là bệ đỡ cho Viện trong hoạt động nghiên cứu khoa học.

Ngay từ khi ra đời, công việc của Viện được giao tập trung vào ba nhiệm vụ chính sau đây:

Nghiên cứu những vấn đề lý luận, từ đó làm luận cứ khoa học cho việc đề xuất với Đảng, Nhà nước hoạch định đường lối, chính sách đối với tín ngưỡng, tôn giáo phù hợp với điều kiện ở nước ta.

Nghiên cứu những vấn đề tôn giáo học, về tình hình đặc điểm, vai trò tín ngưỡng, tôn giáo Việt Nam, góp phần làm rõ bản sắc văn hóa, lịch sử tư tưởng Việt Nam.

Biên soạn, xuất bản các công trình nghiên cứu khoa học về tín ngưỡng, tôn giáo nhằm phổ biến những tri thức cần thiết về tôn giáo, đấu tranh chống các quan điểm, các hoạt động tôn giáo trái với đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước.

Trong suốt 20 năm qua, Viện kiên trì phấn đấu thực hiện tốt ba nhiệm vụ trên và đã đạt được những thành tựu đáng kể.

Bài viết này không phải là một bản tổng kết thành tựu 20 năm xây dựng và trưởng thành của Viện Nghiên cứu Tôn giáo, vì vậy những thành tựu về Đào tạo, Tạp chí, Công tác tổ chức, Cán bộ, Công tác Thư viện... không được đề cập.

I - NGHIÊN CỨU NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN, TỪ ĐÓ LÀM LUẬN CỨ KHOA HỌC CHO VIỆC ĐỀ XUẤT VỚI ĐẢNG, NHÀ NƯỚC HOẠCH ĐỊNH ĐƯỜNG LỐI, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO, PHÙ HỢP VỚI ĐIỀU KIỆN Ở NƯỚC TA

Đây là nhiệm vụ đầu tiên của Viện cũng là lĩnh vực chuyên môn Viện quan tâm thực hiện ngay từ đầu thành lập. Trước hết là quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lê Nin về tôn giáo: Tập trung vào những vấn đề mà Viện cho là cốt lõi để lý giải một cách

khoa học. Thành công ở lĩnh vực này là đã làm sáng tỏ quan điểm của Mác - Ăngghen về nguồn gốc hình thành tôn giáo, bản chất tôn giáo, những yếu tố cấu thành của một tôn giáo. Trong việc làm sáng tỏ bản chất tôn giáo đã lý giải một cách khoa học và thuyết phục luận đề: "Tôn giáo là thuốc phiện của nhân dân" của Mác. Từ đó khẳng định những nguyên lý kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lê nin về tôn giáo vẫn nguyên giá trị trong thời đại ngày nay.

Những học giả quyền uy về tôn giáo học như M.Weber, E.Durkheim, M.Muller… về bản thể, chức năng về nội dung tôn giáo. Những định nghĩa cũng như lối tiếp cận về tôn giáo của các ông được nghiên cứu thận trọng, khoa học. Thành tựu về vấn đề này góp vào phần bổ sung lý luận tôn giáo.

Đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước về tôn giáo được nghiên cứu một cách có hệ thống và khoa học. Kết quả các công trình nghiên cứu, Viện đã đề xuất được hệ thống các quan điểm, luận cứ khoa học về những vấn đề cơ bản của đời sống tôn giáo của đất nước, góp phần xây dựng luận cứ khoa học cho việc hoạch định đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước trên lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; đồng thời làm sâu sắc thêm các quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo. Bước đầu định hình được một hệ thống các khái niệm, quan niệm và luận điểm như một công cụ tư duy cho tiến trình nhận thức và đổi mới nhận thức về các phương diện khác nhau của đời sống tôn giáo, về cơ sở tồn tại khách quan của tôn giáo và chủ thể tôn giáo ở nước ta, về cách tiếp cận tôn giáo đa chiều cạnh. Toàn bộ các thành tựu khoa học trên góp phần quan trọng khắc phục các quan điểm, đánh giá hoặc tả khuynh, hoặc hữu khuynh về bản chất của tôn giáo, vai trò của nó trong xã hội nước ta thời kỳ đổi mới.

Góp phần làm sáng tỏ những vấn đề lý luận và thực tiễn về tình hình, đặc điểm và quá trình tồn tại của tín ngưỡng và tôn giáo ở nước ta và trên thế giới. Trên cơ sở đó, khẳng định hệ thống luận điểm, quan điểm về xây dựng, củng cố và phát triển lý luận của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực tôn giáo với tư cách là một bộ phận hợp thành hệ thống lý luận về chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa nhân văn xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Nghiên cứu, đề xuất mô hình quan điểm và mô hình tổng thể về mối quan hệ giữa Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam với các tôn giáo và tổ chức tôn giáo. Về cơ bản, sự luận giải khoa học và các đề xuất nói trên của Viện ngay từ đầu thành lập, cùng với các đề xuất của các cơ quan, tổ chức và cá nhân khác, đã được tiếp nhận và bước đầu được ghi nhận trong nhiều văn kiện của Đảng và Nhà nước, trong đó có *Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo* do Quốc hội ban hành năm 2004.

Góp phần xác lập quan điểm về sự cần thiết xây dựng các đảm bảo pháp lý để thực hiện các quyền cơ bản của con người, của công dân trong sinh hoạt tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam; xác định những phương hướng cơ bản nhằm mở rộng các quyền,

tự do của con người; đưa ra những luận cứ khoa học xác đáng để góp phần đấu tranh với các luận điểm xuyên tạc tình hình và chính sách tôn giáo ở Việt Nam.

Để có được những thành tựu trên, Viện đã tham gia nghiên cứu tổng kết Nghị quyết 24/TW (16-10-1990); đóng góp vào việc xây dựng *Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành Trung ương khóa IX về công tác tôn giáo* (NQ-25/TW, ngày 12 tháng 3 năm 2003, đóng góp xây dựng văn kiện các kỳ Đại hội Đảng VIII, IX - X – XI, phần tôn giáo; bổ sung *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội,* phần tôn giáo, dân tộc. Tham gia tổng kết 5 năm thực hiện NQ 25/TW ngày 12-3-2003. Ngoài ra Ban Tuyên giáo Trung ương, Hội đồng lý luận Trung ương, Viện khoa học xã hội Việt Nam, Ban Dân vận Trung ương, Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Tôn giáo Chính phủ (Bộ Nội vụ), Bộ Ngoại giao còn đặt bài cho Viện nghiên cứu một số vấn đề cơ bản khác về các lĩnh vực nghiên cứu lý luận tôn giáo.

Đối với phương diện chính sách và pháp luật tôn giáo: ở mức độ tổng quát, hoạt động nghiên cứu của Viện Nghiên cứu Tôn giáo đã được đánh giá khá toàn diện và trực tiếp chính sách và pháp luật tôn giáo ở nước ta; phân tích những nhân tố khách quan và chủ quan của chính sách và pháp luật tôn giáo tác động đến tình hình và chính sách tôn giáo, các xu hướng phát triển, các quan hệ tín ngưỡng với tôn giáo, quan hệ nhà nước với các tổ chức tôn giáo trong thời gian tới và đưa ra những luận cứ khoa học cho việc hoàn thiện hệ thống pháp luật tín ngưỡng và tôn giáo phục vụ sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của đất nước, đề xuất mô hình cần thiết cho quá trình hợp tác quốc tế và khu vực trong lĩnh vực tôn giáo của các tôn giáo của Nhà nước ta.

II - NGHIÊN CỨU NHỮNG VẤN ĐỀ VỀ TÔN GIÁO HỌC, VỀ TÌNH HÌNH ĐẶC ĐIỂM, VAI TRÒ TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO VIỆT NAM, GÓP PHẦN LÀM SÁNG RÕ BẢN SẮC VĂN HÓA, LỊCH SỬ TƯ TƯỞNG VIỆT NAM

Là một Viện nghiên cứu đầu ngành về tôn giáo của đất nước nên việc nghiên cứu vấn đề trên được đặt ra ngay từ đầu thành lập.

Một mặt Viện nghiên cứu về những luận điểm của các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lê nin, những nhà nghiên cứu tôn giáo học quyền uy phi mác xít về tôn giáo như đã đề cập ở phần nghiên cứu lý luận để làm sáng tỏ những vấn đề nguồn gốc, bản chất, chức năng, nội dung tôn giáo, còn đi sâu nghiên cứu chỉ ra phương pháp luận nghiên cứu tôn giáo học. Vừa kế thừa những thành tựu nghiên cứu tôn giáo học của thế giới vừa bám sát vào quan điểm đường lối của Đảng, Tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn giáo. Một định nghĩa về tôn giáo với những yếu tố cấu thành về tôn giáo được đưa ra đến nay sau nhiều năm đều được đông đảo bạn đọc chấp nhận. Về tôn giáo học còn là những thành tựu như: Nghiên cứu về giáo hội học, nghiên cứu phân biệt tín ngưỡng và tôn giáo, bước đầu minh định về hai vấn đề này; làm rõ thế

nào là một tín đồ tôn giáo cả về phương diện lý luận đến thực tiễn thế giới và Việt Nam; chỉ rõ mối quan hệ tôn giáo với chính trị, văn hóa, xã hội. Luận đề "Tôn giáo là một nguồn lực xã hội" do Viện đưa ra đã và đang có sức thuyết và nhận được sự đồng tình. Qua nghiên cứu vấn đề thờ cúng Vua Hùng, thờ cúng các anh hùng, tiên liệt của lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc, Viện góp phần cho việc quyết định của Đảng và Nhà nước lấy ngày Giỗ tổ Hùng Vương (10-3 AL) hằng năm là ngày Quốc lễ.

Tình hình, đặc điểm tôn giáo Việt Nam là một mảng thành tựu nghiên cứu khoa học của Viện. Để đạt được thành tựu, Viện tiến hành nghiên cứu, khảo sát tổng thể về tôn giáo Việt Nam, qua đó có được những công trình hoặc toàn diện hoặc từng phần về tình hình, đặc điểm tôn giáo Việt Nam. Bước đầu lên được bản đồ phân bố cơ sở các tôn giáo lớn (vào thời điểm 1998) ở Việt Nam. Các tôn giáo lớn như Phật giáo, Nho giáo, Đạo giáo, Công giáo, Hồi giáo, đạo Cao Đài, Bà La Môn giáo đều được nghiên cứu nhuần nhị kết hợp giữa thư tịch cổ, tài liệu khảo sát điền dã và xuất thành sách ở các dạng nội dung khác nhau. Có những tập sách được tái bản từ một đến một vài lần. Cùng với nghiên cứu tổng thể là những nghiên cứu về tôn giáo vùng miền như Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, Huế, miền Trung những nơi tình hình tôn giáo diễn biến phức tạp, có nơi nóng bỏng. Trên cơ sở những công trình nghiên cứu được nghiệm thu đánh giá có sửa chữa và sau đó xuất bản thành sách. Ngoài ra Viện còn hợp tác nghiên cứu về một cơ sở tôn giáo, một nhân vật tôn giáo và những nhân vật có nghiên cứu sâu về tôn giáo học đầu thế kỉ XX. Bước đầu đã có những thành tựu nghiên cứu về tín ngưỡng dân gian.

Trên cơ sở nghiên cứu về tình hình tôn giáo mà rút ra những đặc điểm về tôn giáo Việt Nam. Một số cuốn sách xuất bản về vấn đề này được đông đảo bạn đọc đón nhận và đánh giá cao. Tiêu biểu là cuốn: *Lí luận về tôn giáo và tình hình tôn giáo Việt Nam* của Giáo sư Đặng Nghiêm Vạn, Nxb Chính trị Quốc gia, 2001; của GS.TS Đỗ Quang Hưng: *Vấn đề tôn giáo trong cách mạng Việt Nam lí luận và thực tiễn*, Nxb Lý luận chính trị, 2008.

Điều cần nhấn mạnh của hoạt động nghiên cứu khoa học của Viện Nghiên cứu Tôn giáo là sự đóng góp nhiều mặt cho hoạt động thực tiễn quản lý nhà nước về tôn giáo ở các cấp khác nhau. Trước hết là trong hoạt động xây dựng pháp luật tín ngưỡng và tôn giáo. Bằng những hình thức khác nhau, cả trực tiếp lẫn gián tiếp, Viện đã tham gia luận giải nhu cầu xây dựng các văn bản luật và tham gia soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật về tôn giáo quan trọng của Nhà nước: *Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo* năm 2004, các Chỉ thị và Nghị quyết của Trung ương, Ban Bí thư Trung ương về lĩnh vực tín ngưỡng và tôn giáo đặc biệt là ở các địa bàn chiến lược về an ninh quốc gia như Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ. Chẳng hạn như vấn đề đạo Tin Lành phát triển trong vùng dân tộc thiểu số ở Tây Bắc, Tây Nguyên. Viện là cơ quan đầu tiên đi nghiên cứu một cách cơ bản về những vấn đề trên nên những đề xuất của Viện đã

được đánh giá cao, góp phần vào việc củng cố an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở hai vùng đất quan thiết của Tổ quốc.

Ngoài ra Viện còn tham gia nghiên cứu về lợi dụng tôn giáo trong "Chiến lược diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch; quyền tự do tôn giáo trong luật Việt Nam; kinh nghiệm giải quyết tôn giáo ở một số nước trên thế giới và một số chuyên đề khác do các cơ quan trung ương đặt hàng, kết quả đươc bên giao đánh giá cao.

Thành tựu nghiên cứu góp phần làm rõ bản sắc văn hóa, lịch sử tư tưởng Việt Nam được tóm lại như sau: Về phần lý luận giải quyết những vấn đề cơ bản tôn giáo không chỉ là lĩnh vực văn hóa, nằm sâu trong cơ tầng văn hóa Việt mà còn luận giải tôn giáo là cái lõi của cơ tầng ấy. Qua những công trình nghiên cứu về vai trò của tôn giáo trong văn hóa và phát triển ở Việt Nam, chỉ ra được các tôn giáo như Phật giáo, Nho giáo cung cấp hệ tư tưởng trị nước cho nhà nước phong kiến Đại Việt, đào tạo hiền tài cho đất Việt và chính Nho giáo với các nhà Nho cấp tiến đầu thế kỷ XX tiếp thu những văn minh tiên tiến của phương Tây cũng như Nhật Bản đưa về áp dụng cho đất nước. Nghiên cứu làm sáng tỏ đóng góp về văn hóa vật thể và phi vật thể của tôn giáo đối với nền văn hóa Việt Nam về kiến trúc đình, chùa, đền tháp, nhà thờ Công giáo, về nghệ thuật tôn giáo như trạm khắc,tiếu tượng Phật, về lễ hội tín ngưỡng và tôn giáo với hát hò, trò trích.

Những thành tựu nghiên cứu về tư tưởng Phật giáo, triết lý Đạo giáo, Đạo học Nho giáo, nếp sống Công giáo, tín ngưỡng người Việt và cư dân các dân tộc thiểu số… góp phần vào việc nghiên cứu vũ trụ quan, nhân sinh quan, đạo đức, nếp sống của dân tộc. Đó là một mảng của lịch sử tư tưởng Việt Nam.

III - BIÊN SOẠN, XUẤT BẢN CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VỀ TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO NHẰM PHỔ BIẾN TRI THỨC CẦN THIẾT VỀ TÔN GIÁO, ĐẤU TRANH CHỐNG NHỮNG QUAN ĐIỂM, CÁC HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO TRÁI VỚI ĐƯỜNG LỐI CHÍNH SÁCH CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC

Đến nay Viện Nghiên cứu Tôn giáo đã xuất bản được 40 đầu sách (hiện còn 10 đầu sách đang ở các nhà xuất bản và sẽ được ra mắt bạn đọc trong năm 2011). Tùy theo mức độ vấn đề, chất lượng nội dung nhiều cuốn trong số này được dùng làm tài liệu giảng dạy, nghiên cứu và học tập, đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao trong lĩnh vực tôn giáo tại cơ sở đạo tạo tiến sĩ sắp tới là đào tạo thạc sĩ của Viện, các cơ sở đạo tạo sau đại học của các trường, học viện kể cả Học viện Phật giáo Việt Nam trong cả nước; tham gia tích cực vào phổ biến kiến thức cơ bản và nâng cao về nhận thức quan điểm, đường lối, chính sách, của Đảng và Nhà nước về tôn giáo, phổ biến những kiến thức cơ bản về tín ngưỡng và tôn giáo trong cán bộ đảng viên, trong những người trực tiếp làm công tác tôn giáo.

Những công trình nghiên cứu được xuất bản đặc biệt là công trình *Mấy vấn đề về tôn giáo học và giảng dạy tôn giáo học* PGS. TS Nguyễn Hồng Dương (chủ biên), Nxb Từ điển Bách khoa, đã là những luận cứ thuyết phục Bộ Giáo dục và Đào tạo tách Tôn giáo học khỏi ngành Triết học vốn tồn tại lâu năm thành một ngành khoa học riêng biệt cho Viện đào tạo bậc cao học và tiến sĩ Tôn giáo học. Trên cơ sở đó Viện đang tích cực xây dựng chương trình đào tạo cao học tôn giáo để tiến hành tuyển sinh vào thời gian tới.

Những công trình khoa học xuất bản trên là sơ sở khoa học và thực tiễn phổ biến quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam về tôn giáo ở nước ngoài, và cũng là cơ sở khoa học, thực tiễn để trao đổi quan điểm với đối tác nước ngoài về các vấn đề tôn giáo, văn hóa, dân tộc ở Việt Nam trong lịch sử và hiện nay. Đối với các cơ sở, các nhà nghiên cứu nước ngoài về Việt Nam học, rõ ràng đây là một mảng đề tài quan trọng của họ.

Một số công trình nghiên cứu đã gián tiếp, đặc biệt là những bài viết mang tính cập nhật về các vụ việc tôn giáo đăng tải trên *Tạp chí Nghiên cứu tôn giáo* và một vài báo chí khác đã trực tiếp đấu tranh chống những hoạt động tôn giáo trái với đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Ngoài việc thực hiện ba nhiệm vụ và cũng là ba thành tựu của lĩnh vực lớn được đề cập ở phần trên, còn một thành tựu tuy kết quả còn khiêm tốn nhưng cũng không thể không kể đến đó là HỢP TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VỚI NƯỚC NGOÀI. Viện tiến hành hợp tác có hiệu quả với Trường Cao học Tôn giáo Thực hành Sorbonne cộng hòa Pháp, Trung tâm Luật pháp Châu Âu (đặt tại Cộng hòa Pháp), khoa Triết học Đại học Trung Sơn, Quảng Châu, Quảng Đông Trung Quốc, Viện Dân tộc học Đại học Vân Nam Trung Quốc, Viện Can dự toàn cầu (IGE) Hoa Kỳ. Ngoài sự hợp tác trao đổi chuyên gia, giữa cán bộ Viện đến đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ Tôn giáo học ở các cơ sở trên là việc hợp tác về nghiên cứu khoa học thể hiện ở những cuộc hội thảo quốc tế về tôn giáo của mỗi nước hoặc mời đối tác đến Việt Nam hoặc các nhà nghiên cứu của Viện đến nước họ. Đó là 4 cuộc hội thảo khoa học quốc tế với 1 khoa Triết, Đại học Trung Sơn, hiện cuối năm 2011 sẽ tổ chức cuộc hội thảo thứ 5 ở Nam Ninh, Vân Nam, Trung Quốc. Cuộc hội thảo này có sự tham gia của Viện Dân tộc học, Đại học Vân Nam, Trung Quốc, 3 cuộc hội thảo với Viện Can dự toàn cầu, Hoa Kỳ, tháng 6-2011 sẽ tiến hành 2 cuộc hội thảo với Viện này. Hợp tác với chương trình nghiên cứu F.S.P của Cộng hòa Pháp về khoa học xã hội và nhân văn về tôn giáo. Kết quả của những cuộc hội thảo khoa học quốc tế về tôn giáo không chỉ là những tập kỷ yếu đầy ắp những tư liệu nước ngoài liên quan đến nhiều lĩnh vực tôn giáo mà còn là sự giao lưu, hiểu biết lẫn nhau, góp phần phổ biến quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về tôn giáo và những vấn đề tôn giáo Việt Nam để các nhà nghiên cứu nước ngoài mà trong số họ có không ít người là cố vấn về lĩnh vực tôn giáo trong đó có tôn giáo ở Việt Nam.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, công tác nghiên cứu của Viện Nghiên cứu Tôn giáo còn bộc lộ những hạn chế.

Vẫn còn trở ngại trong việc tiếp cận các trường phái lý thuyết trong nghiên cứu tâm linh, tín ngưỡng và tôn giáo đương đại, năng lực hội nhập vào cộng đồng tôn giáo học quốc tế của một số cán bộ còn hạn chế; việc tranh luận, thảo luận khoa học chưa thực sự được cán bộ trong Viện phát huy và coi đây là cơ hội để nâng cao nhận thức và năng lực; việc cập nhật những thông tin khoa học mới của thế giới còn hạn chế đối với nhiều cán bộ nghiên cứu.

Một trong những mục tiêu đặt ra trong quá trình xây dựng Viện là nghiên cứu tín ngưỡng, đời sống tâm linh và hiện tượng tôn giáo mới ở Việt Nam, tham gia vào định hướng dư luận và cách nhìn nhận của xã hội về tín ngưỡng, tâm linh chưa được triển khai đúng mức và đầu tư nhân lực tương ứng. Trong khi đó, nhu cầu tìm hiểu và giải đáp của tổ chức, cá nhân về tín ngưỡng, tâm linh là có thật, song chưa có nơi để thực hiện một cách khoa học, phù hợp với luật pháp và tạo được ảnh hưởng nhất định với xã hội.

Những hạn chế trên có phần tại chủ quan, có phần ở khách quan. Có thể xem đó là sự tất yếu trên chặng đường xây dựng và phát triển của một Viện nghiên cứu chuyên ngành còn non trẻ gánh vác một nhiệm vụ mới mẻ và nặng nề trên chặng đường xây dựng và trưởng thành.

Có được những thành tựu trên là nhờ tinh thần đoàn kết, tính năng động, chủ động và phối kết hợp chặt chẽ trong công việc của tất cả cán bộ trong cơ quan, trong đó đóng vai trò nòng cốt là tập thể lãnh đạo Viện, Chi ủy Chi bộ, Ban chấp hành Công đoàn, Ban chấp hành chi đoàn thanh niên và đội ngũ cán bộ cốt cán của Viện. Từ đó tạo được sự đồng thuận và phát huy sức mạnh của tập thể vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan. Nhờ sự nỗ lực chung, trong những năm qua đã tạo được sự chuyển biến rõ rệt trong đảm bảo tiến độ và chất lượng các đề tài, dự án nghiên cứu; gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu cơ bản, chuyên sâu với nghiên cứu ứng dụng, phục vụ nhiệm vụ chính trị và quản lý Nhà nước; gắn kết chặt chẽ giữa công tác nghiên cứu với đào tạo, phát triển nguồn nhân lực.

Những thành tựu đạt được sẽ là nền tảng là nguồn lực để Viện Nghiên cứu Tôn giáo hướng tới tương lai.

Hai mươi mùa xuân đã trôi qua, Viện nhìn lại để tự hào và vững bước trong tương lai./.

PGS.TS. Nguyễn Hồng Dương
VIỆN TRƯỞNG, TỔNG BIÊN TẬP TẠP CHÍ NCTG